

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1935 /QĐ-ĐHNL-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ khoá 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-SĐH ngày 04/11/1991 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo cao học cho Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014;

Căn cứ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết Định số 3575/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 27/12/2014;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp cao học khoá 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ cho 32 (Ba mươi hai) học viên cao học khoá 2017, hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

(Có danh sách học viên được công nhận tốt nghiệp kèm)

Điều 2. Các Ông Bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Đào tạo Sau Đại học, Ban Chủ nhiệm Khoa có liên quan và các học viên có tên trong danh sách ở Điều 01 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH, Bộ GD & ĐT;
- Như Điều 2;
- Lưu: HC, SDH.



GS.TS. Nguyễn Hay

BÁO CÁO
DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THẠC SĨ KHÓA 2017

Cơ sở Đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
(kèm theo Quyết định số 1935/QĐ-ĐHNL-SDH ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Hiệu trưởng ĐHNL)

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
1	Đinh Thị Thùy	Dương	Nữ	02/09/1978	Lâm Đồng	1340/QĐ-ĐHNL- SDH ngày 15/05/2017 2790/QĐ-ĐHNL- SDH ngày 12/09/2017	QLKT	NLU-17-3087
2	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	06/11/1988	Bắc Giang		KTCK	NLU-17-3088
3	Dương Văn	Long	Nam	16/01/1986	Bắc Giang		KTCK	NLU-17-3089
4	Lê Trí	Nhân	Nam	29/29/1974	Tiền Giang		KTCK	NLU-17-3090
5	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	Nữ	01/06/1990	An Giang		KTMT	NLU-17-3091
6	Đinh Tấn	Thừa	Nam	30/09/1992	Bến Tre		KHCT	NLU-17-3092
7	Dương Thị Hoàng	Vân	Nữ	17/07/1994	Quảng Nam		KHCT	NLU-17-3093
8	Nguyễn Thế	An	Nam	15/09/1991	Kiên Giang		LH	NLU-17-3094
9	Nguyễn Thị Mỹ	An	Nữ	19/11/1991	Bến Tre		LH	NLU-17-3095
10	Lê Thành	Công	Nam	10/12/1967	An Giang		LH	NLU-17-3096
11	Bùi Trung	Dương	Nam	10/09/1980	Quảng Ninh		LH	NLU-17-3097
12	Trần Thành	Được	Nam	09/05/1979	Kiên Giang		LH	NLU-17-3098
13	Nguyễn Trường	Giang	Nam	12/12/1981	Kiên Giang		LH	NLU-17-3099
14	Hồ Văn	Hoàng	Nam	11/11/1972	Tiền Giang		LH	NLU-17-3100
15	Trần Thanh	Lâm	Nam	01/11/1979	Kiên Giang		LH	NLU-17-3101
16	Nguyễn Thanh	Linh	Nam	18/04/1981	Kiên Giang		LH	NLU-17-3102
17	Trần Phát	Minh	Nam	18/02/1978	Kiên Giang		LH	NLU-17-3103
18	Huỳnh Trang	Nguyên	Nam	27/10/1990	Phú Yên		LH	NLU-17-3104
19	Bùi Thanh	Sang	Nam	10/10/1978	Kiên Giang		LH	NLU-17-3105
20	Trần Phi	Son	Nam	//1975	Tiền Giang		LH	NLU-17-3106
21	Vũ Văn	Tấn	Nam	10/02/1980	Thái Bình		LH	NLU-17-3107
22	Nguyễn Thị	Tinh	Nữ	16/08/1994	Hà Tĩnh		LH	NLU-17-3108
23	Nguyễn Văn	Toàn	Nam	10/12/1978	Kiên Giang		LH	NLU-17-3109
24	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	24/04/1981	Kiên Giang		LH	NLU-17-3110
25	Trần Anh	Tuấn	Nam	16/05/1972	Ninh Thuận		LH	NLU-17-3111
26	Lê Hồng	Tuyển	Nam	08/06/1974	Hậu Giang		LH	NLU-17-3112
27	Dương Quyết	Vũ	Nam	20/04/1980	Kiên Giang		LH	NLU-17-3113
28	Lê Thị Kim	Yến	Nữ	05/11/1979	Bình Thuận		LH	NLU-17-3114
29	Đặng Hoàng	Đạo	Nam	17/01/1993	Bình Định		TY	NLU-17-3115
30	Võ Chí	Linh	Nam	18/09/1976	Cà Mau		QLDD	NLU-17-3116
31	Lê Vũ Quốc	Bảo	Nam	17/09/1995	Tiền Giang		QLTNMT	NLU-17-3117
32	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	20/02/1995	Bến Tre		QLTNMT	NLU-17-3118

Danh sách này gồm có 32 học viên

Gồm:

Quản lý Kinh tế	1
Kỹ thuật Cơ khí	3
Kỹ thuật Môi trường	1
Khoa học Cây trồng	2
Lâm học	21
Thú y	1
Quản lý Đất đai	1
Quản lý TN và Môi trường	2
Tổng	32